

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 16/20017/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT, ngày 07 tháng 3 năm 2025 Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Nghị quyết Ban giám hiệu trường THPT Nguyễn Khuyến, tại kỳ họp ngày 02 tháng 7 năm 2025 về việc phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Văn phòng trường THPT Nguyễn Khuyến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp năm học 2025-2026 (Có danh sách kèm theo);

Điều 2. Giáo viên được phân công làm công tác chủ nhiệm lớp năm học 2025-2026 có trách nhiệm căn cứ vào quy định hiện hành và chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành của Nhà nước, thành phố, ngành, địa phương và nhà trường;

Quyết định có hiệu lực kể ngày ký cho tới khi kết thúc năm học 2025-2026 hoặc khi có sự điều chỉnh trong năm học;

Điều 3. Ban Giám hiệu, Ban chuyên môn, các bộ phận có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Huy Hùng

DANH SÁCH
PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN LÀM CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số 96/QĐ-THPTNK ngày 04 tháng 7 năm 2025
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Khuyến)

TT	Giáo viên	Môn	Lớp chủ nhiệm	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Nguyên	Công nghệ	10C1	
2	Vũ Đức Hóa	Tiếng Anh	10C2	
3	Vũ Thị Thêm	Tiếng Anh	10C3	
4	Phạm Thị Minh Hương	Ngữ Văn	10C4	
5	Phạm Thị Thanh	Ngữ Văn	10C5	K.Trưởng
6	Phạm Trung Kiên	Toán học	10C6	
7	Trần Thị Thúy Hà	Hóa học	10C7	
8	Vũ Phú Bình	Toán học	10C8	
9	Nguyễn Văn Tiến	Toán học	10C9	
10	Bùi Thị Chiên	Công nghệ	10C10	
11	Trần Văn Chung	Vật lý	11B1	K.Trưởng
12	Phạm Thị Xuyên	Toán học	11B2	
13	Tạ Thị Nhâm	Vật lý	11B3	
14	Vũ Văn Thắng	Hóa học	11B4	
15	Nguyễn Thị Nhung	Tiếng Anh	11B5	
16	Trần Thị Huế	GDKT&PL	11B6	
17	Hoàng Roãn Tuấn	Ngữ Văn	11B7	
18	Trần Thị Ngoan	Ngữ Văn	11B8	
19	Lê Thị Quyên	GDKT&PL	11B9	
20	Vũ Thành Trung	Tiếng Anh	11B10	
21	Phạm Thị Liên	Toán học	12A1	
22	Đào Thị Nhung	Ngữ Văn	12A2	
23	Nguyễn Thị Bình	Ngữ Văn	12A3	
24	Cao Thị Giang	Sinh học	12A4	
25	Vũ Thị Ngân	Ngữ Văn	12A5	
26	Phạm Thị Hương	Ngữ Văn	12A6	
27	Vũ Quốc Mạnh	Tin học	12A7	K.Trưởng
28	Trần Công Vũ	GDTC	12A8	
29	Đào Văn Chính	Toán học	12A9	
30	Nguyễn Thị Minh	Hóa học	12A10	

(Danh sách gồm có 30 người)